

Số: /QĐ-SYT

Hòa Bình, ngày tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm
2022 Ngành Y tế tỉnh Hòa Bình**

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ TỈNH HÒA BÌNH

Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26/11/2013; Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (sửa đổi) ngày 08/9/2014;

Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 01/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Quyết định số 1845/QĐ-TTg ngày 02/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 2860/QĐ-UBND ngày 03/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hoà Bình về việc ban hành Chương trình tổng thể của tỉnh Hoà Bình về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021-2025;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch – Tài chính, Sở Y tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022 ngành Y tế tỉnh Hòa Bình.

Điều 2. Căn cứ nội dung Chương trình được phê duyệt tại Điều 1, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở Y tế chỉ đạo triển khai thực hiện.

Điều 3. Văn bản này có hiệu lực từ ngày ban hành văn bản, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở Y tế chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Giám đốc SYT;
- Các PGĐ SYT;
- Sở Tài chính (biết);
- Các phòng chức năng SYT;
- Lưu: VT, KHTC (46b).

GIÁM ĐỐC

Bùi Thu Hằng

CHƯƠNG TRÌNH
TỔNG THỂ THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ
NĂM 2022 NGÀNH Y TẾ TỈNH HÒA BÌNH
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày /01/2022
của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Hòa Bình)

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2022

1. Mục tiêu

- Thực hiện Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về Chương trình hành động thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng và Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;
- Nâng cao ý thức trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, các cán bộ, công chức, viên chức trong ngành Y tế về công tác phòng, chống tham nhũng, và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, xây dựng ngành y tế trong sạch, vững mạnh, hoàn thành tốt nhiệm vụ chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân trong tình hình mới.
- Tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong hoạt động cơ quan và các đơn vị khoa, phòng; nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, nhân viên y tế về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.
- Nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn tài chính, tài sản, kinh phí đầu tư xây dựng cơ sở vật chất và phục vụ nhiệm vụ chính trị của đơn vị.
- Đưa công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trở thành một nhiệm vụ thường xuyên và xuyên suốt trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Ngành Y tế năm 2022.
- Làm cơ sở đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ, xét thi đua khen thưởng tại các đơn vị khoa, phòng, cán bộ, nhân viên của đơn vị.

2 Yêu cầu

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai quán triệt nghiêm túc nội dung của Luật Phòng, chống tham nhũng và Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị;
- Thực hiện theo các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng và Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong ngành y tế;
- Cụ thể hoá các nhiệm vụ, biện pháp phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được quy định trong Luật Phòng, chống tham nhũng và Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;
- Thực hiện ngay và có kết quả một số biện pháp cụ thể, tạo chuyển biến tích cực và thống nhất trong nhận thức và hành động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác phòng chống, tham nhũng và Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

- THPTK, CLP phải được tiến hành thường xuyên, liên tục ở mọi lúc, mọi nơi.

- Hướng dẫn đầy đủ, triển khai kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến cán bộ, nhân viên để thực hiện Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí phải được tiến hành đồng bộ với các hoạt động phòng chống tham nhũng, cải cách hành chính, tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, đồng thời, phải phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn của cơ quan và từng đơn vị khoa, phòng.

3. Nhiệm vụ trọng tâm:

Xây dựng và thực hiện Chương trình THPTK, CLP năm 2022 cần triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ sau:

3.1. Công tác tuyên truyền, phổ biến:

Tổ chức học tập, quán triệt một số văn bản liên quan đến công tác THPTK, CLP vào các buổi họp của cơ quan, sinh hoạt của các tổ chức đoàn thể như: Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2013; Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (sửa đổi) ngày 08/9/2014; Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 8/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 Hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 8/9/2014 của Chính phủ; Quyết định số 1845/QĐ-TTg ngày 02/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021-2025; Các Kết luận, Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương Đảng và Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về THPTK, CLP ...

3.2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện:

- Rà soát, điều chỉnh, bổ sung hoàn thiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; Quy chế chi tiêu nội bộ; Quy chế làm việc của cơ quan... Các đơn vị trực thuộc Sở thực hiện nghiêm túc cơ chế tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; Nghị định số 85/2012/NĐ-CP của Chính phủ về cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp y tế công lập và giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ: Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị công lập.

- Thực hiện việc rà soát các hệ thống tiêu chuẩn, định mức, chế độ trong các lĩnh vực, đặc biệt tập trung vào lĩnh vực quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý, sử dụng trụ sở, tài sản công lập danh mục các tiêu chuẩn, định mức, chế độ, định mức kinh tế - kỹ thuật còn thiếu hoặc không còn phù hợp trong các lĩnh vực chuyên ngành để có kế hoạch sửa đổi, bổ sung, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành.

- Các phòng, đơn vị thuộc Sở căn cứ chức năng, nhiệm vụ rà soát những quy định về cơ chế chính sách, quy chế, quy trình, thủ tục hành chính trong giải quyết công việc, tăng cường các biện pháp cụ thể để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Thực hiện công khai để làm cơ sở cho giám sát việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Văn phòng Sở và các đơn vị trực thuộc phải thực hiện công khai các nội dung theo đúng quy định của pháp luật: công khai việc sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính được giao, công khai mua sắm, sử dụng trang thiết bị làm việc, phương tiện đi lại, công khai quản lý, sử dụng trụ sở làm việc và các tài sản khác của đơn vị. Công khai việc chấp hành chế độ chi tiêu nội bộ của các đơn vị trực thuộc và việc chấp hành các chế độ, định mức theo quy định của nhà nước đối với các nội dung: thanh toán công tác phí, chi phí hội nghị... việc trích lập và sử dụng các quỹ, sử dụng các nguồn kinh phí thu, chi khác tại các đơn vị; Công khai thủ tục hành chính, tiếp tục cải cách thủ tục hành chính, nhanh gọn, chính xác các TTHC nhằm giảm thiểu sự phiền hà và làm cơ sở cho việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

3.3. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát về THTK, CLP:

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về các lĩnh vực công tác liên quan đến THTK, CLP, kiên quyết xử lý nghiêm những đơn vị trực thuộc, công chức, viên chức, người lao động có hành vi vi phạm.

- Phát huy vai trò của Ban thanh tra nhân dân trong công tác THTK, CLP; thực hiện tốt quy chế dân chủ, có hình thức khen thưởng phù hợp đối với người có công phát hiện những hành vi lãng phí.

3.4. Các nhiệm vụ trọng tâm trong kế hoạch thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022:

3.4.1. Trong quản lý sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước

Trong năm 2021, tiếp tục thực hiện chỉ tiêu tiết kiệm 10% chi thường xuyên (không kể tiền lương và các khoản có tính chất lương) để tạo nguồn cải cách tiền lương. Quản lý chặt chẽ các khoản thu, chi; bảo đảm các khoản thu và sử dụng phí phục vụ đào tạo theo đúng quy định, có tiết kiệm chi thường xuyên sử dụng nguồn thu dịch vụ đúng quy định. Trong đó phấn đấu thực hiện:

a) Tiết kiệm tối thiểu 12% chi hội nghị, hội thảo, tọa đàm; cử cán bộ công chức, viên chức đi công tác; tiếp khách, khánh tiết, tổ chức lễ hội, lễ kỷ niệm; sử dụng điện, nước, văn phòng phẩm, sách, báo, tạp chí;

b) Tiết kiệm tối thiểu 15% chi đoàn ra, đoàn vào. Không bố trí chi đoàn ra trong chi thường xuyên các Chương trình mục tiêu quốc gia. Thực hiện quản lý chặt chẽ đoàn ra, đoàn vào đúng người đúng mục đích và căn cứ trên dự toán và danh mục đoàn ra, đoàn vào được phê duyệt từ đầu năm của mỗi cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước. Hạn chế tối đa các đoàn đi công tác nước ngoài bổ sung không theo dự toán, danh mục từ đầu năm; chỉ tiến hành bổ sung khi có nhiệm vụ đột xuất, đặc biệt cần thiết.

3.4.2. THPTK, CLP trong việc ban hành, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ;

- Đảm bảo công tác chi trả các chế độ, tiền lương, phụ cấp cho người lao động kịp thời, đúng chế độ, định mức.

3.4.3. THPTK, CLP trong lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước, trong đó tập trung vào các nội dung sau:

- Các thủ tục lập và giao dự toán, cấp kinh phí đảm bảo đúng trình tự thời gian, thẩm quyền theo phân cấp. Công tác quản lý kinh phí đảm bảo theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, thực hiện nội dung và kinh phí theo thuyết minh đã được phê duyệt.

- Quản lý, sử dụng kinh phí chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình quốc gia.

- THPTK, CLP trong một số trường hợp sử dụng NSNN: Tiết kiệm tối thiểu 12% chi hội nghị, hội thảo, tọa đàm; cử cán bộ, công chức, viên chức đi công tác, khảo sát trong và ngoài nước; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; sử dụng điện nước; sử dụng văn phòng phẩm, sách báo, tạp chí; tiếp khách, khánh tiết; tổ chức lễ hội, lễ kỷ niệm.

3.4.4. THPTK, CLP trong mua sắm, sử dụng phương tiện đi lại và phương tiện, thiết bị làm việc của cơ quan.

- Hoàn thiện quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan đảm bảo theo đúng quy định của UBND tỉnh và đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

- Sử dụng văn phòng phẩm, điện, điện thoại, nước sạch tiết kiệm, hiệu quả, tránh thất thoát lãng phí.

- Sử dụng xe làm việc, xăng, dầu theo đúng quy định, định mức và tiết kiệm.

- Thực hiện chi công tác phí đúng quy định, tiết kiệm.

- Việc trang bị máy vi tính và các thiết bị văn phòng khác đúng theo định mức, tiêu chuẩn trang thiết bị thực sự cần thiết phục vụ công tác chuyên môn, có hiệu quả, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ được giao. Việc mua sắm tuân thủ theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước.

3.4.5. THPTK, CLP trong đầu tư xây dựng, quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà ở công vụ và công trình phúc lợi công cộng.

- Quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, tài sản công theo luật định, công khai, minh bạch, gắn việc quản lý tài sản công với công tác quản lý, điều hành các hoạt động của Nhà trường, hiện đại hóa công tác quản lý tài sản công.

- Thực hiện mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ quy định. Trình tự, thủ tục mua sắm tài sản nhà nước phải bảo đảm thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu; đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Tài sản sau khi mua sắm phải hạch toán, báo cáo và quản lý, sử dụng theo đúng quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước. Thực hiện việc mua sắm theo

phương thức tập trung đối với những hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục phải mua sắm tập trung theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

3.4.6. THTK, CLP trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong cơ quan.

- Thực hiện nghiêm quy định của Chính phủ về tinh giảm biên chế. Không tăng biên chế cán bộ, công chức, viên chức. Đối với số biên chế giảm do nghỉ hưu, thôi việc, chuyển công tác, các đơn vị chỉ được bổ sung tối đa 50% số biên chế giảm.

- Thực hiện quản lý chặt chẽ giờ lao động, kiểm tra, giám sát chất lượng và đảm bảo hiệu quả công việc của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, đơn vị.

- Xây dựng bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu quả; thực hiện đào tạo, điều động, luân chuyển, tạo điều kiện cho công chức, viên chức, người lao động phát huy khả năng chuyên môn trong thực thi nhiệm vụ được giao.

- Quản lý tốt công chức, viên chức và người lao động sử dụng quỹ thời gian đúng quy định nhà nước, đảm bảo hiệu quả làm việc.

3.4.7. Cải cách hành chính trong giải quyết công việc:

- Thực hiện chương trình cải cách hành chính theo cơ chế một cửa, công khai, đơn giản hoá và hoàn thiện thủ tục hành chính đối với một số lĩnh vực thuộc quyền quản lý của Sở.

- Tiếp tục tăng cường thực hiện hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính trong đơn vị, tăng cường việc sử dụng phần mềm hệ thống quản lý văn bản trong hoạt động hàng ngày để giảm thiểu chi phí và thời gian trong xử lý công việc.

3.4.8. Thực hiện công khai về THTK, CLP

- Công khai xây dựng kế hoạch hoạt động Ngành Y tế hằng năm.

- Công khai công tác quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp, dự toán và giao dự toán chi thường xuyên của ngành.

- Công khai tài sản, thu nhập đối với các đối tượng phải kê khai tài sản theo định kỳ hằng năm.

II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM

1. Nâng cao nhận thức, đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu trong THTK, CLP

a) Xác định THTK, CLP là nhiệm vụ thường xuyên của đơn vị; tuyên truyền sâu rộng đến từng cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý nhằm tăng cường hiểu biết pháp luật, nâng cao nhận thức về THTK, CLP;

b) Tăng cường thông tin, phổ biến pháp luật về THTK, CLP trong các buổi họp, giao ban..., đặc biệt chú trọng cập nhật các văn bản về công tác THTK, CLP như: Luật THTK, CLP; Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 8/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Quyết định số 1845/QĐ-TTg ngày 02/11/2021 của Thủ

tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021-2025; Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 Hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 8/9/2014 của Chính phủ.

2. Thực hiện công khai, giám sát THTK, CLP

a) Các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước phải thực hiện công khai theo đúng quy định của pháp luật, tập trung thực hiện công khai việc sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính được giao theo quy định. Khuyến khích thực hiện hình thức công khai trên trang thông tin điện tử nhằm nâng cao hiệu quả và tiết kiệm ngân sách (trừ những nội dung thuộc bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật);

c) Thực hiện công khai hành vi lãng phí, kết quả xử lý hành vi lãng phí.

3. Kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về THTK, CLP

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THTK, CLP, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về các lĩnh vực liên quan đến THTK, CLP, trong đó:

a) Xây dựng kế hoạch và tập trung tổ chức kiểm tra, thanh tra một số nội dung, lĩnh vực, cụ thể cần tập trung vào các lĩnh vực sau:

- Các dự án đầu tư sử dụng ngân sách nhà nước hoặc có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước;

- Quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ, công trình phúc lợi và dịch vụ công cộng;

- Các Chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình quốc gia; các quỹ có nguồn ngân sách nhà nước;

- Mua sắm, trang bị, quản lý, sử dụng phương tiện đi lại; trang thiết bị làm việc, trang thiết bị y tế, thuốc phòng bệnh, chữa bệnh phục vụ hoạt động của các cơ sở y tế do ngân sách nhà nước cấp kinh phí;

b) Thủ trưởng các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch tự kiểm tra tại các đơn vị mình và chỉ đạo công tác tự kiểm tra tại đơn vị, báo cáo kết quả tự kiểm tra với Sở Y tế;

c) Đối với những vi phạm được phát hiện trong công tác kiểm tra, thủ trưởng đơn vị phải khắc phục, xử lý hoặc đề xuất, kiến nghị Sở có biện pháp xử lý.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, Sở Y tế yêu cầu Cơ quan Sở Y tế, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở có trách nhiệm xây dựng kế hoạch thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022 tại đơn vị, trong đó xác định rõ một số nhiệm vụ cụ thể trong lĩnh vực quản lý về tài chính, tài sản, đầu tư, xây dựng... đặc biệt đối với các bệnh viện cần trú trọng quản lý việc sử dụng thuốc, vật tư y tế, hóa chất xét nghiệm, sử dụng trang thiết bị, sử dụng điện nước..., các đơn vị Trung tâm y tế chú trọng vào quản lý, xăng xe, hội nghị, hội thảo, các chương trình mục tiêu

quốc gia..., tập trung chỉ đạo quyết liệt, tạo chuyển biến về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

2. Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở báo cáo kết quả thực hiện công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí gửi về phòng Kế hoạch tài chính Sở theo quy định sau:

- Đối với báo cáo quý I, II, III thời hạn nộp báo cáo trước ngày 5 của tháng đầu quý sau; đối với báo cáo quý IV và báo cáo năm, thời hạn báo cáo trước ngày 05/01 năm sau. Trường hợp báo cáo đột xuất quá trình triển khai thực hiện THPT, CLP tùy theo tính chất, phạm vi yêu cầu quản lý, Sở Y tế sẽ có văn bản yêu cầu báo cáo theo thời gian cụ thể.

- Nội dung báo cáo bao gồm: Công tác tổ chức, chỉ đạo và tình hình triển khai các biện pháp THPT, CLP tại đơn vị; kết quả THPT, CLP của đơn vị trong đó nêu rõ cụ thể các vi phạm, mức độ gây lãng phí, kết quả tiết kiệm được bằng số cụ thể nếu có; Công tác xử lý các hành vi vi phạm các quy định về THPT, CLP tại đơn vị; công tác thực hiện công khai theo quy định; đề xuất và kiến nghị. Đối với báo cáo năm bao gồm thêm phần xác định phương hướng, nhiệm vụ thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm tiếp theo (Báo cáo được thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 17 Nghị định số 84/2014/NĐ-CP, phụ lục số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài Chính).

3. Giao Thanh tra Sở chủ trì, phối hợp với các phòng liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra để công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của ngành đạt kết quả cao./.